

# "Nỗi Lòng"

## Bản Tình Ca Đầu Tiên

Lệ Chơn

### *Nỗi Lòng*

*Nguyễn-văn-Khánh.*

*Yêu ai, yêu cả một đời  
Tình những quá khát khe khiến cho đời ta  
Đau tủi cả lòng vì yêu ai mà lòng hằng nhớ*

*Năm tháng trôi lạnh lùng hoài  
Tình đó nhắc nhở luôn đến ta tình ai  
Nhớ cả một trời  
Tình yêu kia mà lòng nào quên.*

*(Điệp khúc)*

*Lòng vẫn biết nếu yêu rồi một ngày  
Là đến với đón đau  
Nhưng sao trong ta cứ vẫn yêu vẫn nhớ  
Dẫu sao, dẫu sao nếu có một ngày*

*Một ngày ai reo tìm ta  
Là tình yêu kia ly tan  
Và lòng vẫn thương vẫn nhớ  
Tình đó khiến sui lòng ta đau  
Rồi với bao ngày lặng lẽ sống  
Nỗi đau trong lòng người yêu vẫn yêu hoài.*

*Yêu ai, ai hiểu được lòng  
Thăm kín những đờn đau với riêng lòng ta  
Áp ủ lạnh lùng tình yêu kia mà người nào hay.*

Đề tưởng nhớ ca sĩ Lê Thu, một người bạn chuyên cho tôi nghe tiếng hát của cô trước 1975 với “Nỗi Lòng” của Nguyễn Văn Khánh, bất chợt khiến tôi xúc động và nhớ lại kỷ niệm của đời mình. Xin tạm mượn tựa đề bản tình ca nổi tiếng này cho câu chuyện hơn 60 năm xưa.

Nguyên do ngày ấy tôi học lớp Đệ Lục trường Nữ Trung Học, chả hiểu gì về ái tình, nhưng lại biết hát và thuộc như cháo bài ca Nỗi Lòng. Đây chính là khởi đầu một trường ca định mệnh thê thiết của đời tôi...

Dạo đó chị tôi 18 tuổi, có người bạn thân bỏ nhà đến tạm trú nhà tôi. Chị Thảo với gia cảnh không vui vì bà mẹ kế khó chịu, đã về sống với chị em tôi một

thời gian trước khi tìm được việc làm. Lúc ấy hai chị đang xuân sắc và rất trẻ, nên nhiều người ngắm nghĩa lắm. Đặc biệt có một nhóm bạn CVA chừng 5, 6 anh theo kết bạn với hai chị. Họ là những thanh niên chưa ra khỏi trường học, có lẽ chưa ra khỏi gia đình. Tôi vẫn còn nhớ các anh Văn, Ánh, Sinh, Khánh...

Trong số các anh ấy, một ông theo sát chị ruột tôi, vài anh thì theo chị Thảo, vài anh còn lại cùng đến chơi cho vui. Anh Tâm thường ôm cây guitar mỗi tối ngồi sân sau, tập cho chị Thảo hát Nỗi Lòng. Chị tôi mắc trò chuyện với anh Lành, không màng ca hát nhưng cũng hòa theo. Chị Thảo dợt mãi không thể nào bắt đúng giọng, được câu này thì lạc câu kia. Anh Tâm kiên nhẫn lắm, dợt đi dợt lại nhiều lần. Nhờ thế mà tôi là đứa bé 12 tuổi, cứ nghe mãi rồi bỗng dưng hát được bản tình ca đầu tiên trong đời, hát không chút ý thức; nghe mãi thì nhuần nhuyễn, lại hát đúng nhịp điệu hơn chị Thảo, lảnh nhảnh như con vẹt! Anh Tâm còn khen tôi có năng khiếu âm nhạc nữa chứ.

Sau đó anh Tâm còn dạy thêm những bản nhạc hay khác, tôi còn nhớ *Em Tôi* của Lê Trạch Lựu, *Em Đến Thăm Anh Một Chiều Mưa*, *Suối Mơ* ...Phần lớn là anh hát chứ học trò của anh không theo nổi vì giọng chị Thảo không đủ mềm mại cho nhạc tiền chiến.

Rồi ngày tháng qua mau, chị Thảo rời gia đình tôi ra sống tự lập, mỗi anh có một con đường tương lai để theo đuổi nên không thường xuyên đến nhà tôi nữa. Anh Lành và chị tôi cũng chia tay vì họ tự thấy không hợp nhau, chị đã quen một người khác.

Đầu tháng Tư 1961, vừa sang 20 tuổi thì chị tôi bị tai nạn giao thông qua đời. Các anh đến dự tang lễ của chị tôi, lúc ấy bên ngoài nhà xác nghĩa trang Đô Thành có vài ba thanh niên rơi nước mắt cho một người con gái vẫn số. Tôi, đứa em duy nhất trở vợ quán vôi vành khăn trắng để tang chị. Chị Thảo, anh Lành chỉ kịp về đưa đám. Sau đó chị Thảo bận mưu sinh, anh Lành thỉnh thoảng ghé qua đưa tôi thăm mộ chị. Rồi thăm viếng thưa dần, 3 năm sau gia đình tôi đổi địa chỉ nên mất liên lạc với anh. Tôi đã tưởng không bao giờ gặp được anh ấy nữa.

Một buổi trưa nọ trên đường đi học về, bắt chợt tôi gặp lại anh Lành chạy Vespa kè bên xe đạp của tôi. Anh hỏi địa chỉ và vài ngày sau anh đến thăm, rồi lại đi. Năm đó tôi lên lớp Đệ Tam, tình trạng đất nước cũng nhiều nhiễu nhiễu, anh Lành đã ra Trung làm việc. Rồi gia đình tôi lại dọn nhà thêm lần nữa khi anh trai tôi từ Cao nguyên trở về làm việc với ông NBT. Lại mất liên lạc với anh Lành. Lần này khi tôi cùng

các bạn đứng chờ nhau trước cổng trại Nguyễn Trung Hiếu, tôi lại gặp anh Lành đi ngang. Anh ngừng lại hỏi nhà, rồi đến đưa tôi đi thăm mộ chị tôi. Bấy giờ tôi đã bằng tuổi chị tôi khi biết anh, và có lẽ anh tìm thấy chút thân quen ngày cũ nên thỉnh thoảng về SG, ghé thăm và cho tôi đi chơi nghe nhạc, ăn kem như đứa con nít.

Một năm sau tôi lại theo gia đình đến địa chỉ mới, không báo tin cho anh Lành, cũng không thắc mắc gì. Nhưng có câu "định mệnh đã an bài", anh tìm ra tôi lần nữa, rất tình cờ. Anh họ của anh là đồng nghiệp của anh trai tôi, đã cho anh số điện thoại nhà và địa chỉ. Rồi một buổi tối kia tôi có cú điện thoại lạ với giọng rất ấm áp lần đầu được nghe. Và từ đó anh giữ liên lạc thường xuyên hơn nên chúng tôi có nhiều thì giờ để hiểu nhau hơn.

Khi ấy anh Lành đã về Sư Đoàn Bộ Binh, còn tôi cũng tạm trưởng thành. Anh cho tôi biết nhiều về cuộc sống của anh, những gì trước đây tôi không rõ. Tôi cũng biết thêm về gia đình anh, để hiểu tâm tư anh sâu sắc hơn tôi nghĩ. Phần tôi, có lẽ đã chứng chạc hơn chứ không là con bé vô tư nữa, nên thái độ anh dành cho tôi có phần thay đổi; đôi khi dè dặt đôi khi

thật đầm thắm. Tôi nhờ hiểu anh hơn nên từ từ đến rất gần anh mà không hay.

Anh được đổi về hậu cứ, thỉnh thoảng cuối tuần về thăm tôi và anh chị của anh. Đến nhà tôi, anh thân với Cô của tôi nhất, anh nói Cô giống Mẹ anh ngày xưa. Hai người thường rủ rủ với nhau rất tình cảm, Cô tôi thương anh lắm. Lần nào anh về, Cô tôi cũng vui hẳn lên. Một chút tình gia đình nảy nở thật tự nhiên khiến liên hệ càng thêm thắm thiết.

Lần sau cùng của định mệnh, gia đình tôi lại chuyển về căn nhà nhỏ trong một xứ Đạo gần Ông Tạ. Vẫn không kịp báo tin cho anh Lành, thế mà anh vẫn tìm ra. Anh nhận thư tôi rồi theo địa chỉ mà đến. Và sau đó anh xin biệt phái về dạy học khi lòng đã có một quyết định: hứa hẹn một tình yêu và lập gia đình.

Anh Lành tạm rời quân ngũ trở lại ngành giáo dục năm 1971 cũng là thời gian chúng tôi thêm gần bó. Hơn một năm sau thì anh rước tôi ra khỏi căn nhà Ông Tạ để cùng nhau xây dựng hạnh phúc riêng. Cái hạnh phúc bình dị ấy những tưởng sẽ ấm êm cho đến cuối đời; không ngờ chỉ 3 năm sau thì biên cô 75 làm sụp đổ hết thảy. Chồng tôi cùng biết bao người bị lừa vào trại tập trung rồi biên biệt không về. Tôi phải gánh vác gia đình, nuôi dạy 2 con nhỏ. Tất cả những

bà vợ thời ấy trở thành cô phụ, vừa làm cha vừa là mẹ trong hoàn cảnh vô cùng khắc nghiệt.

Chồng tôi được thả về ngày đầu tháng Tư 1978. Nửa năm sau anh cùng gia đình người bạn vượt biên tìm lẽ sống. Tôi lần nữa làm thân cò lặn lội, tất cả các con đường đều bị bít hết, không thể đi theo chồng, mẹ con tôi lại vò võ, chờ trông trong vô vọng. Cũng may, chồng tôi đến được bến bờ tự do rồi bảo lãnh cho vợ con đoàn tụ sau hơn 8 năm mỗi mòn. Ngày mẹ con tôi ra đi, tôi đã phải bỏ lại tất cả những gì xây dựng được trong suốt nửa cuộc đời. Hai chữ Tự Do và đoàn tụ thật vô cùng đắt giá.

Sang đến xứ Hoa kỳ, cuộc sống mẹ con tôi thay đổi hoàn toàn. Tôi không có chút kinh nghiệm gì để hòa nhập vào cuộc đời mới. Tôi lạc lõng trong chính gia đình mình, bất lực không thể chăm con theo ước muốn. Vài năm đầu tôi bận với đứa con Út mới sinh, cùng lúc mẹ tôi nằm bệnh liệt giường. Khi cháu bé lớn một chút thì mẹ tôi bình phục, Cụ trông cháu giùm để tôi có thể đi làm thủ kho cho một hãng điện tử Mỹ. Mỗi sáng thức dậy 5g30, nấu vội bữa trưa dành sẵn cho mọi người, lo *lunch* cho chồng đi làm, tôi ra đi lúc 6g30. Trưa tan sở 3g30, về đến nhà lại làm bữa thật nhanh để kịp vào lớp học 5g30 chiều. Tối lại, hơn

9g tới nhà, vừa dọn rửa bếp núc vừa một mình ăn vội bữa tối, tắm rửa thẳng con nhỏ, cho nó đi ngủ thì cũng đã rất trễ. Lúc đó mới trở ra làm bài tập. Lên giường sau 12g đêm.

Cuộc sống cứ thế trôi lăn không nhìn thấy niềm vui. Cho đến khi hai con lớn vào đại học thì tôi quá mệt, đành bỏ trường dù chưa đạt kết quả học hành. Không một kết quả cụ thể nào ngoài chứng chỉ học xong lớp *Test Technician* dành cho người lớn. Việc gì cũng dở dang nham nhở, không đủ điều kiện hoàn tất.

Ngay từ ngày đầu đoàn tụ, tôi đã cảm thấy sự sống quá khó khăn bần rộn nơi xứ người với những sắc thái hoàn toàn khác xưa đã khiến chồng tôi thay đổi rất nhiều. Anh lo nghĩ, nóng nảy và không còn gần gũi với các con như chúng chờ mong. Anh cáu gắt, dằn vặt mỗi khi gặp chuyện trái ý. Một thứ gì rất mong manh ám ảnh khiến anh bất ổn mà tôi không thể chia sẻ.

Hai con lớn của tôi có lẽ cũng mang tâm trạng hụt hẫng những năm tháng mới sang đến Mỹ. Chúng phải tự bơi, tự phấn đấu, còn tôi lờ mờ thấy mẹ con tôi không được sống trọn hạnh phúc của sự đoàn tụ sau biết bao đau buồn chờ trông. Cũng may các con



tôi 3 đứa đều lương thiện đàng hoàng, nên không phải lo phần tinh thần đạo đức cho chúng. Và hiện nay chúng đã trưởng thành, có công việc ổn định.

Năm tháng Út xong Đại học, có việc làm ngay cũng là lúc chồng tôi ngã bệnh. Anh ra đi sau 47 ngày nằm nhà thương. Anh vừa kịp mãn nguyện với cuộc sống các con ổn định, trong khi bản thân anh chưa được hưởng hạnh phúc của sự thoải mái khi nhiệm vụ đã xong. Cũng may anh đã nghỉ hưu 10 năm, có thời gian gần gũi, thăm viếng bạn bè xa gần. Có lần tôi đùa với anh Bằng rằng 50% cuộc sống tinh thần tinh cảm của chồng tôi dành cho bằng hữu. Sống với bạn hữu, anh luôn hết lòng thương mến vui vẻ, đôi khi quên cả gia đình. Bù lại, sau khi anh ra đi, các anh chị đã về tiễn đưa anh rất đông, tôi đã thấy những dòng lệ tràn lên khóe mắt những người bạn trọn một đời của anh. Tình thân ấy là món quà vô cùng quý giá tiễn đưa anh ra đi.

Sau khi lo xong mọi thủ tục tang lễ, là lúc tôi tìm các thứ giấy tờ cần thiết để thông báo với sở xã hội và văn phòng nhân viên nơi anh làm việc xưa kia về cái chết của anh. Vô tình tôi tìm thấy một lá thư rất cũ, chồng tôi cất dấu mà tôi chưa bao giờ biết tới. Tôi tò mò mở ra đọc, thì đây là lá thư của người bạn tổ chức

vượt biên năm xưa, rủ chồng tôi đi cùng đê trên đường anh giúp ông trông nom mấy đứa con riêng. Họ thỏa thuận sang đến Mỹ thì anh Cả của chồng tôi sẽ trả một số tiền nào đó, khá lớn đối với người vượt biển thời 78. Không may cho chồng tôi, lúc sang đến Cali, ông anh chồng tôi đã bị tai nạn lao động trong hãng xe Ford, đã thất nghiệp 2 năm. Chồng tôi không dám phiền anh mình, nên đành mang nợ, không thể trả ngay như giao ước, cho nên mới có lá thư chửi bới nhục mạ này.

Đọc thư, tôi không thể hình dung được người bạn gần bó biết bao năm có thể vì đòi nợ gấp mà nói lời nhục mạ bạn mình đến thế. Tôi chợt hiểu lý do hai người không còn liên lạc. Tôi đã khóc rất nhiều, đã đau đớn tái tê khi hiểu ra những gì chồng tôi phải gánh chịu. Tôi đã hiểu vì sao sau khi định cư ít lâu, anh ki cốp gửi tiền về để tôi đưa cho vợ cũ của người bạn ấy vượt biên, trước khi lo cho chính vợ con mình. Khi mấy đứa con của người bạn ấy bỏ nhà đi, không ở với bố và mẹ kế, dọn về Bắc Cali, chồng tôi đã chăm sóc chúng cho đến khi trưởng thành. Tôi đã từng nghe chúng nói chúng rất thương và gọi chồng tôi là Bố. Điều này không lạ vì chồng tôi là người trọng tình nghĩa, lại tốt bụng.

Ngày tìm ra lá thư, tôi như tìm thấy một câu trả lời rất chính xác cho những ẩn ức trong lòng chồng mình, những thay đổi chùng như khó tin đối với người đàn ông tình nghĩa và rất chu đáo với mọi người. Những năm tháng khó khăn nơi đây không làm chồng tôi nản chí, chỉ một tình bạn bè bàng mới có thể khiến cho anh buồn bã đến vậy.

Thì ra tình thương yêu trải dài một đời của vợ con dành cho anh không thể khóa lấp được những khổ nhục anh chịu đựng một mình. “*Nỗi Lòng*” của anh mới thật sự là “*thâm kín những đớn đau với riêng lòng ta*”. Tôi vô cùng ân hận đã không thể chia sẻ cùng chồng những buồn phiền trong lòng anh. Tôi chỉ lo cho bốn phận trong gia đình mà không biết được tâm sự của chồng mình cay đắng đến thế.

Câu chuyện hôm nay tôi viết ra đây, thay lời cầu nguyện cho chồng tôi giải thoát khỏi những oán kết đời đời kiếp kiếp, để được thông dong nơi tịnh cảnh. Cầu nguyện cho anh sẽ tìm được niềm an lạc thực sự mà khi sống anh ít khi được hưởng.

*Nếu còn có kiếp sau, xin hãy là một người vui vẻ, thanh thản và hạnh phúc nhé anh.*

*Lệ Chơn*